TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 03/2018/VDS-ST
Ngày 21 tháng 5 năm 2018
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và cử người đại diện theo pháp luật, giám hộ

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng họp xét việc dân sự sơ thẩm, gồm có:

-Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: **Ông Văn Phú Vinh**

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên họp:

Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: **Bà Đỗ Thị Việt Hà**– Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Phòng họp Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự "***Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự và cử người đại diện theo pháp luật, giám hộ*** ", thụ lý số 02/TB-TLVA, ngày 07 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 02/2018/QĐ-MPH ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

* Người yêu cầu: **Ông Tăng A – SN: 1959**

HKTT: kp.4 phường PL, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương.

Ủy quyền cho **ông Vương Quốc B** – SN : 1972 tham gia tố tụng

HKTT : khu phố PT, phường TP, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Tăng C – SN: 1968

HKTT: tổ 6b, khu phố XB, phường TB, thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước.

Bà Tăng Thị D – SN : 1960

HKTT : xã TH, huyện BC, tỉnh Bình Dương

Bà Tăng Thị Mỹ E – SN: 1971

HKTT: khu phố XB, phường TB, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Ông Tăng F – SN: 1975 (có mặt)

HKTT: ấp 1, xã TH, thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước.

Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã Đồng Xoài

Trụ sở: 1037 PRĐ, phường TB, thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước

Do **ông Nguyễn Anh G** – chức vụ: Giám đốc làm đại diện; ủy quyền lại cho ông **Phí Đình H** – SN: 1983 tham gia tố tụng.

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 05 tháng 1 năm 2018 của ông Tăng A và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ việc, người đại diện theo ủy quyền của ông Tăng A là ông Vương Quốc B và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là các ông bà Tăng F; Tăng Thị D; Tăng Thị Mỹ E thống nhất trình bày:

Ông Tăng I (chết năm 1992) và bà Nguyễn Thị K (chết năm 2013) là vợ chồng và có 06 người con gồm:

1. Ông Tăng A – sinh năm 1959
2. Bà Tăng Thị D – sinh năm 1960
3. Ông Tăng L – sinh năm 1965 (chết năm 2008)
4. Ông Tăng C – sinh năm 1968
5. Bà Tăng Thị Mỹ E – sinh năm 1971
6. Ông Tăng F – sinh năm 1975

Tất cả những người con của vợ chồng ông Tăng I và bà Nguyễn Thị K đều đã trưởng thành. Tuy nhiên, một người con của ông I và bà K là ông Tăng C bị bệnh và được Bệnh viện Chợ Rẫy chẩn đoán do nhồi máu cơ tim trước rộng vào ngày 14 tháng 6 năm 2017. Hiện nay ông Tăng C đã rơi vào tình trạnh hôn mê sâu, viêm phổi nhóm III, đái tháo đường tuýp 2 và đang sống thực vật và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước. Từ khi phát bệnh cho đến nay, do ông Tăng C không có vợ con nên em của ông Tăng C là ông Tăng F trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ nguồn tài sản của ông Tăng C để lại.

Quá trình khi chưa phát bệnh, ông Tăng C có tạo dựng được một số tài sản gồm:

1. Giấy chứng nhận QSDĐ số V842329, thửa đất số 332, tờ bản đồ số 19 với diện tích 47,4 m^2, tọa lạc tại phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 18 tháng 12 năm 2002 tại sổ số 00263/QSDĐ/2574/QĐUB.

2. Giấy chứng nhận QSDĐ số AK563031, thửa đất số 194, tờ bản đồ số 08 với diện tích 683,9 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 06 tháng 11 năm 2007 tại sổ số H07219/QSDĐ/4857/QĐUB.

3. Giấy chứng nhận QSDĐ số AH400028, thửa đất số 184, tờ bản đồ số 08 với diện tích 162,9 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 25 tháng 1 năm 2007 tại sổ số H06638/QSDĐ/376/QĐUB.

4. Giấy chứng nhận QSDĐ số AB281495, thửa đất số 109, tờ bản đồ số 08 với diện tích 89,8 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 08 tháng 3 năm 2005 tại sổ số H02152/QSDĐ/477/QĐUB.

5. Giấy chứng nhận QSDĐ số AH300179, thửa đất số 78[a], tờ bản đồ số 08 với diện tích 264,02 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 21 tháng 12 năm 2006 tại sổ số H06588/QSDĐ/7362/QĐUB.

6. Giấy chứng nhận QSDĐ số T358020, thửa đất số 75[b], tờ bản đồ số 08 với diện tích 122,6 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 09 tháng 4 năm 2004 tại sổ số 01288/QSDĐ/893/QĐUB.

7. Giấy chứng nhận QSDĐ số Đ794499, thửa đất số 10[c], tờ bản đồ số 16 với diện tích 192 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 14 tháng 6 năm 2004 tại sổ số 01402/QSDĐ/1686/QĐUB.

8. Giấy chứng nhận QSDĐ số AB772139, thửa đất số 123, tờ bản đồ số 08 với diện tích 154,8 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 19 tháng 5 năm 2005 tại sổ số H2643/QSDĐ/2433/QĐUB.

9. Giấy chứng nhận QSDĐ số AC370024, thửa đất số 18[a], tờ bản đồ số 16 với diện tích 227,7 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 08 tháng 8 năm 2005 tại sổ số H3514/QSDĐ/4193/QĐUB.

10. Giấy chứng nhận QSDĐ số BB250200, thửa đất số 29, tờ bản đồ số: cụm ký hiệu T1-40 với diện tích 250 m^2, tọa lạc tại khu tái định cư phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 21 tháng 4 năm 2011 tại sổ số 6341/QSDĐ/1338/QĐUB.

11. Giấy chứng nhận QSDĐ số BH651490, thửa đất số 332[a], tờ bản đồ số 19 với diện tích 308,7 m^2, tọa lạc tại phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 25 tháng 9 năm 2012 tại sổ số CH08143/QSDĐ.

Ngoài các tài sản là đất, ông Tăng C còn các loại tài sản khác gồm: 02 chiếc xe Honda SH; 01 Honda Super Dream; 02 Yamaha Exciter và một số tiền ông Tăng C để trong két sắt ở nhà mình. Những tài sản này trong quá trình ông Tăng C bị bệnh thì ông Tăng F đã bán để phục vụ chữa trị cho ông Tăng C.

Ngoài ra, khi chưa phát bệnh, ông Tăng C có vay của Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền là 1.600.000.000 đồng (*một tỷ sáu trăm triệu đồng*).

Nay, người yêu cầu là ông Tăng A và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Ông Tăng F, bà Tăng Thị D, bà Tăng Thị Mỹ E đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng C bị mất năng lực hành vi dân sự và cử người đại diện theo pháp luật, giám hộ để quản lý tài sản và chăm sóc cho ông Tăng C.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do ông Phí Đình H là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Tăng C có vay của Ngân hàng NN&PTNT Việt F chi nhánh thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với tổng số tiền là 1.600.000.000 đồng (*một tỷ sáu trăm triệu đồng*). Với 02 hợp đồng tính dụng như sau:

Hợp đồng tín dụng thứ nhất: số HD 5601LAV201700993 ngày 09 tháng 3 năm 2017 với số tiền là 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*); hạn trả nợ là vào ngày 09 tháng 3 năm 2018. Tài sản thế chấp là QSDĐ số BB250200, thửa đất số 29, tờ bản đồ số: cụm ký hiệu T1-40 với diện tích 250 m^2, tọa lạc tại khu tái định cư phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 21 tháng 4 năm 2011 tại sổ số 6341/QSDĐ/1338/QĐUB.

Hợp đồng tín dụng thứ hai: số HD 5601LAV201702562 ngày 04 tháng 5 năm 2017 với số tiền là 1.300.000.000 đồng (*một tỷ ba trăm triệu đồng*); hạn trả nợ là vào ngày 04 tháng 5 năm 2018. Tài sản thế chấp là các QSDĐ gồm:

1. Giấy chứng nhận QSDĐ số T358020, thửa đất số 75^b, tờ bản đồ số 08 với diện tích 122,6 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 09 tháng 4 năm 2004 tại sổ số 01288/QSDĐ/893/QĐUB.

2. Giấy chứng nhận QSDĐ số AK563031, thửa đất số 194, tờ bản đồ số 08 với diện tích 683,9 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 06 tháng 11 năm 2007 tại sổ số H07219/QSDĐ/4857/QĐUB.

3. Giấy chứng nhận QSDĐ số AB772139, thửa đất số 123, tờ bản đồ số 08 với diện tích 154,8 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 19 tháng 5 năm 2005 tại sổ số H2643/QSDĐ/2433/QĐUB.

4. Giấy chứng nhận QSDĐ số AC370024, thửa đất số 18^a, tờ bản đồ số 16 với diện tích 227,7 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 08 tháng 8 năm 2005 tại sổ số H3514/QSDĐ/4193/QĐUB.

5. Giấy chứng nhận QSDĐ số Đ794499, thửa đất số 10^c, tờ bản đồ số 16 với diện tích 192 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 14 tháng 6 năm 2004 tại sổ số 01402/QSDĐ/1686/QĐUB.

6. Giấy chứng nhận QSDĐ số AH300179, thửa đất số 78^a, tờ bản đồ số 08 với diện tích 264,02 m^2, tọa lạc tại phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; được UBND thị xã Đồng Xoài cấp cho ông Tăng C vào ngày 21 tháng 12 năm 2006 tại sổ số H06588/QSDĐ/7362/QĐUB.

Do ông Tăng C hiện nay đang bị bệnh nặng (hôn mê sâu; đời sống thực vật) nên ông Phí Đình H đại diện cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã

Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đồng ý với ông Tăng A để yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng C bị mất năng lực hành vi dân sự và cử người thừa kế giám hộ quản lý tài sản của ông Tăng C để trả nợ cho Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là ông Tăng A về việc tuyên bố ông Tăng C mất năng lực hành vi dân sự và cử người đại diện theo pháp luật, giám hộ sức khỏe, tài sản cho ông Tăng C.

Sau khi nghiên cứu đầy đủ các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra công khai tại phiên họp, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự,

XÉT THẤY:

[1] Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu là ông Tăng A; người đại diện theo ủy quyền là ông Vương Quốc B và lời trình bày của người liên quan gồm: ông Tăng F; bà Tăng Thị D; bà Tăng Thị Mỹ E và đại diện ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã Đồng Xoài cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, Hội đồng họp xét có cơ sở xác định các ông bà Tăng A; Tăng F; Tăng Thị D; Tăng Thị Mỹ E là anh, chị, em ruột của ông Tăng C.

[2] Xét yêu cầu của ông Tăng A và có sự thống nhất của những người liên quan là ông Tăng F; bà Tăng Thị D; bà Tăng Thị Mỹ E về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng C bị mất năng lực hành vi dân sự:

[2.1] Trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, các đương sự đều thừa nhận ông Tăng C vào ngày 14 tháng 6 năm 2017 bị bệnh nặng và được Bệnh viện Chợ Rẫy chẩn đoán do nhồi máu cơ tim trước rộng. Hiện nay ông Tăng C đã rơi vào tình trạnh hôn mê sâu, viêm phổi nhóm III, đái tháo đường tuýp 2 và đang sống thực vật và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước.

[2.2] Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 173/KL-VPYTW ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa xác định:

- Về y học: Đương sự bị bệnh mất trí trong bệnh lý đặc biệt khác (F02.8-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, yêu cầu của ông Tăng A về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tăng C bị mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở, được chấp nhận.

[3] Về việc xác định người đại diện theo pháp luật nhằm giám hộ, quản lý tài sản và chăm sóc cho ông Tăng C, xét thấy: ông Tăng C có cha là ông Tăng I; mẹ là bà Nguyễn Thị K hiện nay đều đã chết. Ông Tăng C có các anh, chị, em gồm ông Tăng A; Tăng F; bà Tăng Thị D; Tăng Thị Mỹ E. Riêng ông Tăng L đã chết năm 2008. Trong quá trình giải quyết việc dân sự, vào ngày 19 tháng 4 năm 2018 ông Tăng F; bà Tăng Thị D; Tăng Thị Mỹ E (*ông Tăng A có tên trong biên bản thỏa thuận nhưng không ký*) có lập một biên bản thỏa thuận thống nhất về việc cử ông

Tăng F làm người giám hộ, quản lý tài sản còn ông Tăng A, bà Tăng Thị D, bà Tăng Thị Mỹ E là người giám sát đối với người giám hộ cho ông Tăng C. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết việc dân sự, các bên đều thừa nhận rằng kể từ khi ông Tăng C phát bệnh cho đến nay, chính ông Tăng F là người trực tiếp và thường xuyên chăm sóc. Do vậy, để đảm bảo về quyền lợi về chăm sóc sức khỏe cũng như tài sản của ông Tăng C, Hội đồng họp xét xác định ông Tăng F sẽ là người đại diện theo pháp luật của ông Tăng C.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình ông Tăng F làm người đại diện theo pháp luật và giám hộ về tài sản của ông Tăng C thì việc xác lập, thực hiện mọi giao dịch dân sự liên quan đến toàn bộ tài sản này kể cả việc trả nợ cho Ngân hàng phải chịu sự giám sát và đồng ý của ông Tăng A, bà Tăng Thị D, bà Tăng Thị Mỹ E, trừ giao dịch dân sự nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của ông Tăng C.

[5] Tại phiên họp, ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với các vấn đề khác, các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng họp xét không xem xét.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Áp dụng khoản 1 Điều 27; các Điều 35, 39, 369, 370, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Áp dụng các Điều 22,46,47,48,51,57,58,59, 136, 141của Bộ luật dân sự năm 2015;

-Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Tăng A.

Tuyên bố: ông Tăng C bị mất năng lực hành vi dân sự.

Cử ông Tăng F là người đại diện theo pháp luật và giám hộ về việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cũng như quản lý toàn bộ tài sản của ông Tăng C như phần nhận thấy đã viện dẫn.

Cử ông Tăng A, bà Tăng Thị D, bà Tăng Thị Mỹ E là người giám sát quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật và giám hộ cho ông Tăng C.

Trong quá trình ông Tăng F thực hiện quyền đại diện theo pháp luật và giám hộ thì việc xác lập, thực hiện mọi giao dịch dân sự liên quan đến toàn bộ tài sản này kể cả việc trả nợ cho Ngân hàng phải chịu sự giám sát và đồng ý của ông Tăng A, bà Tăng Thị D, bà Tăng Thị Mỹ E, trừ giao dịch dân sự nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của ông Tăng C.

2. Lệ phí việc dân sự: Ông Tăng A phải chịu 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng lệ phí đã

nộp theo biên lai thu số 0000135, quyển số 0003 ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài.

3. Các đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định. Riêng bà Tăng Thị Mỹ E vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từng ngày nhận được quyết định.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND, VKSND tỉnh BP;
- VKSND TX. Đồng Xoài;
- THADS TX. Đồng Xoài;
- Đương sự;
- Lưu HSVA-VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
Thẩm phán

Văn phú Vinh